TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 16 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lò Thị S, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

* Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị S và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lò Thị S và anh Hoàng Văn T đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Lò Thị S và anh Hoàng Văn T có 01 con chung tên là Hoàng Gia Bảo, sinh ngày 04/3/2018. Chị S và anh T thỏa thuận sau khi ly hôn như sau:

+ Cụ thể về việc nuôi con chung: Sau khi ly hôn cháu Hoàng Gia Bảo sẽ do cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bảo cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị S và anh T thống nhất chị S không cấp dưỡng nuôi cháu Bảo.

- Chia tài sản chung (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Lò Thị S và anh Hoàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lò Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị S thực hiện quyền này.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lò Thị S và anh Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị S tự nguyện nộp thay anh T số tiền án phí 75.000 đồng, anh T nhất trí. Tổng cộng chị Lò Thị S phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Xác nhận chị Lò Thị S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng. Trả lại cho chị Lò Thị S số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001634, ngày 17/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Đ, tp Lai Châu, tỉnh Lai Châu
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga